TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số: 13/2020/HS-ST Ngày 04 – 5– 2020	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đại Đồng.

Ông Trần Xuân Tộ.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hường, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nhâm – Kiểm sát viên.

Ngày 04 năm 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/HSST-QĐ ngày 03 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T sinh năm 1986 tại Mỹ Đức – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn L, xã LT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Trương Thị V; vợ là Hoàng Thị T; có 01 con sinh năm 2007; tiền sự: Không.

- Tiền án: Có 1 tiền án. Tại bản án số: 03/2018/HSST ngày 24/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa xóa án tích.

Nhân thân xấu:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 224/HSST ngày 30/7/2003, bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, đã xóa án tích.

+ Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 668/HSST ngày 29/4/2004, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội phạt 24 tháng tù về tội cướp tài sản, 06

tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù treo của bản án hình sự sơ thẩm số 224 ngày 30/7/2003 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, buộc T phải thi hành hình phạt chung của hai bản án là 36 tháng tù, đã xóa án tích.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 204/HSST ngày 28/10/2010, bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2019, chuyển tạm giam từ ngày 27/12/2019 đến nay. *Có mặt.*

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Ngọc Cường – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1974. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Anh Nguyễn Duy V sinh năm 1990. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn 06, xã P, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Anh Nguyễn Văn D sinh năm 1995. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn L, xã LT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:* Ông Phạm Văn H sinh năm 1976. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn L, xã LT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 04 giờ ngày 18/12/2019, Nguyễn Văn T đi nhờ xe máy từ xã LT đến cầu T, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa gặp một người đàn ông không quen biết, T hỏi và mua được 1.800.000 đồng heroin đựng trong 01 túi nilon màu hồng. Sau đó, T đem ma túy về nhà chia thành 20 gói nhỏ bọc giấy và 01 gói nhỏ nilon bên trong đều chứa heroin. Đến khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, Nguyễn Văn Hạnh, Nguyễn Duy Vững đến nhà T hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đồng ý bán và khi đang giao ma túy, chưa kịp nhận tiền thì bị Công an huyện Mỹ Đức bắt quả tang. Vật chứng thu giữ:

+ 01 bọc nilon màu hồng bên trong có 20 gói nhỏ bọc giấy chứa chất bột màu trắng (thu tại túi quần trái của T).

+ 01 bọc nilon màu trắng bên trong có chứa heroin (thu của T).

+ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 màu hồng (thu của T).

+ Số tiền 200.000 đồng (thu của Nguyễn Văn H).

Quá trình điều tra làm rõ: Trước đó, khoảng 08 giờ ngày 16/12/2019, T mua 01 gói ma túy giá 500.000 đồng của người đàn ông không quen biết ở cầu T, thị trấn Vân Đình về chia thành 03 gói nhỏ bọc giấy và đã hai lần bán 02 gói ma túy mỗi gói giá 200.000 đồng cho Nguyễn Văn D (một lần vào khoảng 10 giờ ngày 16/12/2019, một lần vào khoảng 14 giờ ngày 17/12/2019) và bán 01 gói cho Nguyễn Văn H, Nguyễn Duy V khoảng 20 giờ ngày 17/12/2019 với số tiền 200.000 đồng; số còn lại T sử dụng.

Nguyễn Văn H, Nguyễn Duy V và Nguyễn Văn D đều thừa nhận đã mua ma túy như Nguyễn Văn T khai nhận.

- *Về các vấn đề khác của vụ án:*

Ngày 18/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã có Quyết định trưng cầu giám định số 05. Tại Kết luận giám định số: 8249/KLGĐ-PC09 ngày 25/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:*"Chất bột màu trắng bên trong 20 gói giấy và 01 túi nilông (thu giữ của Nguyễn Văn T) đều là ma túy loại heroine, tổng khối lượng 2,070 gam".*

Đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Duy V và Nguyễn Văn D: Ngày 31/12/2019, Trưởng Công an huyện Mỹ Đức đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T do chưa xác định được lý lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

- *Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:*

Cáo trạng số 19/CT-VKS-MĐ ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn T về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, c khoản 02 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 02 Điều 251; điểm s khoản 01 và khoản 02 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn T từ 08 đến 09 năm tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của bị cáo và giám định viên. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 prime vỏ màu hồng của bị cáo và 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn H. Buộc bị cáo phải truy nộp 400.000 đồng phạm tội mà có do trước đó đã bán ma túy cho Nguyễn Duy V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D mà có.

Về số tiền phạm tội mà có: Buộc bị cáo truy nộp 600.000 đồng phạm tội mà có.

Về lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết sai xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 18/12/2019, tại nhà ở của mình, Nguyễn Văn T đã có hành vi bán 2,070 gam heroin trái phép chất cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Duy V. Trước đó, T đã hai lần bán 02 gói heroin mỗi gói giá 200.000 đồng cho Nguyễn Văn Duy (một lần ngày 16/12/2019, một lần ngày 17/12/2019) và bán 01 gói heroin giá 200.000 đồng cho Nguyễn Văn H, Nguyễn Duy V vào ngày 17/12/2019. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma tuý với các tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là: "*Phạm tội 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên"* quy định tại điểm b, c khoản 02 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 01 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Song cũng xét, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha, anh, em là người có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01 và khoản 02 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét bị cáo có nhân thân xấu, tái phạm, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì thế, để phục vụ đắc lực cho công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy ở địa phương đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghiện ma túy, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của bị cáo và giám định viên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 prime vỏ màu hồng của bị cáo và 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn H sử dụng vào mua bán ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về số tiền phạm tội mà có: Buộc bị cáo phải truy nộp 600.000 đồng do trước đó nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Duy V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D mà có.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b, c khoản 02 Điều 251; điểm s khoản 01 và khoản 02 Điều 51; điểm h khoản 01 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Nguyễn Văn T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 18/12/2019.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của bị cáo và giám định viên.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 prime vỏ màu hồng của bị cáo và 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn H.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/3/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức với Công an huyện Mỹ Đức và Ủy nhiệm chi số 6/2020 ngày 13/3/2020 của Công an huyện Mỹ Đức)

3. Về số tiền phạm tội mà có: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải truy nộp 600.000 đồng phạm tội mà có.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 01 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình)

***Nơi nhận*:**
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- UBND xã LT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Mạnh Thắng